

Số: /QĐ-HĐSK

Cần Thơ, ngày tháng 6 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế hoạt động và xét công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG SÁNG KIẾN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ ban hành Điều lệ Sáng kiến;

Căn cứ Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 18/2013/TT-BKHHCN ngày 01 tháng 8 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành một số quy định của Điều lệ Sáng kiến được ban hành theo Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 15/2025/TT-BNV ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Thi đua, khen thưởng và Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Nghị quyết số 35/2025/NQ-HĐND ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ quy định nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước để thực hiện hoạt động sáng kiến trên địa bàn thành phố Cần Thơ;

Căn cứ Quyết định số 08/2026/QĐ-UBND ngày 20 tháng 01 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ ban hành Quy định quản lý hoạt động sáng kiến trên địa bàn thành phố Cần Thơ;

Căn cứ Quyết định số 600/QĐ-UBND ngày 10 tháng 02 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về việc kiện toàn Hội đồng Sáng kiến thành phố;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 1152/TTr-SNV ngày 12 tháng 6 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động và xét công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; hiệu quả áp dụng,

phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 146/QĐ-HĐSK ngày 27 tháng 9 năm 2024 của Hội đồng Sáng kiến thành phố Cần Thơ.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Nội vụ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, Trưởng ban Ban Thi đua - Khen thưởng thành phố, các thành viên Hội đồng Sáng kiến thành phố và Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban TD-KT Trung ương;
- TT. Thành ủy, TT. HĐND TP;
- CT, PCT UBND TP (1AE);
- Như Điều 3;
- UBMTTQVN và các đoàn thể TP;
- Các Sở, ban, ngành TP;
- Các Trường Đại học, Cao đẳng;
- VP UBND TP (3C);
- Công TTĐT TP;
- Lưu: VT, HK.

CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH UBND THÀNH PHỐ
Nguyễn Văn Khởi

QUY CHẾ

Hoạt động và xét công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-HĐSK ngày tháng 6 năm 2026
của Chủ tịch Hội đồng Sáng kiến thành phố Cần Thơ)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về điều kiện, tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục, hồ sơ đánh giá, công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ (gọi tắt là sáng kiến, đề tài) để làm căn cứ xét tặng các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng theo quy định; đồng thời quy định nguyên tắc và hoạt động của Hội đồng sáng kiến thành phố.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với các thành viên của Hội đồng Sáng kiến thành phố; các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân trên địa bàn thành phố có tham gia phong trào thi đua yêu nước, được cơ quan, đơn vị, địa phương đề nghị cấp có thẩm quyền xét tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua thành phố, Chiến sĩ thi đua toàn quốc.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. *Cơ sở* theo quy định tại khoản 4 Điều 2 Điều lệ Sáng kiến được ban hành kèm theo Nghị định số 13/2012/NĐ-CP.

2. *Sáng kiến* theo quy định tại khoản 4 Điều 3 Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022.

3. *Tác giả sáng kiến* theo quy định tại khoản 5 Điều 2 Điều lệ Sáng kiến được ban hành kèm theo Nghị định số 13/2012/NĐ-CP.

4. *Chủ đầu tư tạo ra sáng kiến* theo quy định tại khoản 6 Điều 2 Điều lệ Sáng kiến được ban hành kèm theo Nghị định số 13/2012/NĐ-CP.

5. *Đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ* theo quy định tại Điều 3 Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ; Nghị định số 18/2024/NĐ-CP ngày 21 tháng 02 năm 2024 của Chính phủ về Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước và các giải thưởng khác về khoa học và Công nghệ.

6. Sáng kiến, đề tài có hiệu quả áp dụng là sáng kiến, đề tài đã được áp dụng vào thực tế và mang lại hiệu quả, lợi ích thiết thực ngay trong lĩnh vực hoạt động, công tác của cá nhân, cơ quan, đơn vị, địa phương, hoặc tại nhiều cơ quan, đơn vị, địa phương trong thành phố, toàn quốc; được cơ quan có thẩm quyền công nhận.

Chương II

QUY ĐỊNH VỀ ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ XÉT CÔNG NHẬN HIỆU QUẢ ÁP DỤNG, KHẢ NĂNG NHÂN RỘNG CỦA SÁNG KIẾN; HIỆU QUẢ ÁP DỤNG, PHẠM VI ẢNH HƯỞNG CỦA ĐỀ TÀI KHOA HỌC, ĐỀ ÁN KHOA HỌC, CÔNG TRÌNH KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Điều 4. Các điều kiện để đánh giá, công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến, đề tài

1. Sáng kiến được đánh giá, công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến trong thành phố và được Hội đồng Sáng kiến cơ sở công nhận theo quy định tại Nghị định số 13/2012/NĐ-CP; Thông tư số 18/2013/TT-BKH-CN.

2. Sáng kiến, đề tài để làm căn cứ xét tặng các danh hiệu thi đua.

3. Thời hiệu các sáng kiến gửi cho Hội đồng Sáng kiến thành phố đánh giá, công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến theo quy định tại khoản 2 Điều 5 Điều lệ Sáng kiến được ban hành kèm theo Nghị định số 13/2012/NĐ-CP, kể từ khi có quyết định của Hội đồng sáng kiến cơ sở công nhận.

4. Cá nhân (hoặc đồng tác giả) có sáng kiến, phát minh, sáng chế đã được cơ quan, tổ chức có thẩm quyền Trung ương hoặc thành phố cấp văn bằng, giấy chứng nhận theo quy định của pháp luật; đề tài nghiên cứu khoa học đã được Hội đồng khoa học cấp bộ, ngành Trung ương, cấp thành phố nghiệm thu, đánh giá, xếp loại đạt và xác nhận rõ hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng, phạm vi ảnh hưởng trong thành phố, hoặc trong toàn quốc thì không phải đánh giá, công nhận theo Quy chế này.

5. Cá nhân là đồng tác giả sáng kiến khi được người đứng đầu cơ quan, đơn vị hoặc người chịu trách nhiệm chính tạo ra sáng kiến cần liệt kê khối lượng công việc đóng góp của từng tác giả để xác định tỷ lệ đóng góp vào sáng kiến. Khi có tỷ lệ đóng góp từ 30% trở lên mới được đề nghị Hội đồng sáng kiến thành phố đánh giá, công nhận sáng kiến, đề tài.

6. Về công nhận sáng kiến, đề tài theo quy định tại điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 21 và điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 22 của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022; tại điểm d khoản 2 Điều 36 Nghị định số 152/2025/NĐ-CP và Điều 9 Thông tư số 15/2025/TT-BNV.

7. Các giải pháp đạt giải nhất, nhì, ba (hoặc tương đương) tại các hội thi do thành phố, khu vực hoặc trung ương tổ chức có xác nhận hoặc quyết định công nhận, được thông qua Hội đồng và được công nhận có hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng, phạm vi ảnh hưởng trong thành phố.

Điều 5. Nội dung của sáng kiến, đề tài được đánh giá, công nhận

1. Sáng kiến là giải pháp trong công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành;
2. Sáng kiến là giải pháp công tác, giải pháp tác nghiệp, nhằm nâng cao hiệu quả triển khai thực hiện nhiệm vụ;
3. Sáng kiến là giải pháp kỹ thuật, giải pháp ứng dụng tiến bộ kỹ thuật;
(Được quy định tại Điều 3 Thông tư số 18/2013/TT-BKHCN)
4. Đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ thuộc các lĩnh vực: xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền,... đã được Hội đồng khoa học thành phố nghiệm thu ở mức đạt trở lên và được áp dụng thực tiễn mang lại hiệu quả cao.

Điều 6. Tiêu chuẩn đánh giá, công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng, phạm vi ảnh hưởng đối với sáng kiến, đề tài

1. Sáng kiến, đề tài được xem là có hiệu quả áp dụng khi đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Hiệu quả kinh tế: Nâng cao năng suất lao động, công tác, tiết kiệm về thời gian, giảm chi phí sản xuất, nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ, nâng cao hiệu quả kỹ thuật, sản xuất, kinh doanh có đánh giá kết quả định lượng;

b) Lợi ích xã hội: Nâng cao ý thức trách nhiệm của người lao động; cải thiện điều kiện làm việc, công tác; nâng cao chất lượng cuộc sống, bảo vệ môi trường, bảo vệ sức khỏe con người, nâng cao chất lượng giảng dạy, học tập, quản lý giáo dục, đào tạo;...

2. Sáng kiến, đề tài được xem là có khả năng nhân rộng, phạm vi ảnh hưởng khi đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Được áp dụng có hiệu quả ngay trong lĩnh vực hoạt động công tác của cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương và có cách làm hay thiết thực cần được nhân rộng trên địa bàn thành phố;

b) Được áp dụng rộng rãi hoàn toàn và được đánh giá cao, có cách làm hay cần được nhân rộng trong toàn quốc.

Chương III NGUYÊN TẮC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG

Điều 7. Nguyên tắc làm việc của Hội đồng

1. Hội đồng làm việc theo chế độ tập thể, đảm bảo tính dân chủ, quyết định các vấn đề bằng hình thức bỏ phiếu; các kỳ họp của Hội đồng phải có ít nhất *hai phần ba* (2/3) số thành viên có mặt mới được xem là họp lệ. Các thành viên Hội đồng vì lý do không tham dự cuộc họp thì phải báo cáo với Chủ tịch Hội đồng và cho ý kiến của mình bằng văn bản (bằng phiếu) theo đề nghị của cơ quan Thường trực Hội đồng Sáng kiến thành phố (viết tắt là cơ quan Thường trực Hội đồng).

2. Trường hợp Hội đồng không tổ chức họp được thì cơ quan Thường trực Hội đồng xin ý kiến các thành viên Hội đồng bằng văn bản (bằng phiếu), nếu quá thời gian quy định mà không có ý kiến gửi về cơ quan Thường trực Hội đồng thì xem như thống nhất với đề nghị của cơ quan Thường trực.

Điều 8. Hoạt động của Hội đồng

1. Thẩm định và đánh giá: Xem xét tính mới, tính sáng tạo, hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng của sáng kiến, đề tài trong thành phố và trong toàn quốc.

2. Mời các chuyên gia (nếu có) để tư vấn về mặt chuyên môn, kỹ thuật cho Hội đồng trong công tác đánh giá khi cần thiết.

3. Các thành viên Hội đồng tham gia xây dựng các nội dung trong hoạt động của Hội đồng và thẩm định, cho ý kiến đánh giá hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài.

Điều 9. Sáng kiến, đề tài có hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng, phạm vi ảnh hưởng trong thành phố, toàn quốc

Sáng kiến, đề tài được mỗi thành viên Hội đồng xem xét, đánh giá chấm “Đạt” hay “Không đạt”. Khi có quá bán tổng số ý kiến của thành viên Hội đồng tham gia chấm “Đạt” thì sáng kiến, đề tài đó được công nhận mang lại hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng, phạm vi ảnh hưởng trong thành phố và khi được tất cả thành viên Hội đồng chấm “Đạt” thì sáng kiến, đề tài được công nhận mang lại hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng, phạm vi ảnh hưởng trong toàn quốc.

Điều 10. Hủy bỏ việc công nhận của sáng kiến, đề tài

Cá nhân không đảm bảo trong việc đề nghị đề được công nhận sáng kiến, đề tài thì bị hủy bỏ quyết định công nhận sáng kiến, đề tài trong các trường hợp sau:

1. Người được công nhận sáng kiến, đề tài không phải là tác giả hoặc đồng tác giả sáng kiến theo quy định tại khoản 3 Điều 3 của Quy chế này.

2. Sáng kiến, đề tài được công nhận nhưng không đáp ứng đầy đủ các điều kiện quy định tại khoản 3 Điều 9 Thông tư số 18/2013/TT-BKHCN; Điều 4, Điều 5 và Điều 6 của Quy chế này hoặc có sự kê khai, sao chép, trùng lặp về nội dung, xâm phạm bản quyền tác giả của người khác.

Điều 11. Kinh phí hoạt động Hội đồng

Kinh phí hoạt động của Hội đồng được trích từ Quỹ thi đua, khen thưởng thành phố giao hàng năm, gồm: Chi hỗ trợ tiền nghiên cứu, thẩm định hồ sơ; văn phòng phẩm và các khoản chi khác phục vụ cho công tác thẩm định, họp xét công nhận sáng kiến, đề tài được quy định tại Nghị quyết số 35/2025/NQ-HĐND ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ.

Điều 12. Nhiệm vụ của cơ quan Thường trực Hội đồng

1. Tiếp nhận, phân loại, rà soát, thẩm định hồ sơ và tổng hợp danh sách sáng kiến, đề tài của các cá nhân do các cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc thành phố đề nghị công nhận (Mẫu số 01).

2. Chuẩn bị đầy đủ nội dung cuộc họp, tổng hợp ý kiến của các thành viên Hội đồng về kết quả đánh giá; hoàn chỉnh hồ sơ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ.

3. Tiến hành rà soát khi có yêu cầu của tổ chức, cá nhân về việc hủy bỏ công nhận của sáng kiến, đề tài; lập thủ tục hủy bỏ công nhận của sáng kiến, đề tài, đồng thời thông báo cho tác giả tạo ra sáng kiến, đề tài.

Chương IV

TRÌNH TỰ, THỦ TỤC, HỒ SƠ VÀ THỜI GIAN

XÉT CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN, ĐỀ TÀI

Điều 13. Hồ sơ đề nghị xét công nhận

1. Thành phần hồ sơ đề nghị
 - a) Tờ trình đề nghị kèm theo danh sách các sáng kiến, đề tài (01 bản chính);
 - b) Biên bản họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của cơ quan, đơn vị quản lý thuộc thành phố (01 bản chính);
 - c) Bản mô tả sáng kiến theo Mẫu số 02 (01 bộ bản chính và kèm theo các tệp tin điện tử);
 - d) Quyết định công nhận hoặc giấy chứng nhận sáng kiến, đề tài của cơ sở có thẩm quyền;
 - đ) Văn bản xác nhận của cấp có thẩm quyền khi đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đó đã được công nhận (*kèm theo giấy chứng nhận hoặc quyết định*).
2. Hồ sơ được lập thành 01 bộ và gửi về Ban Thi đua - Khen thưởng.

Điều 14. Thời gian nhận hồ sơ đề nghị xét công nhận

1. Hồ sơ đề nghị xét công nhận sáng kiến, đề tài hoàn thành gửi về cơ quan Thường trực Hội đồng ***chậm nhất ngày 31 tháng 01 của năm sau***; đối với ngành Giáo dục và Đào tạo thời gian nhận hồ sơ đề nghị xét công nhận ***chậm nhất ngày 15 tháng 7 hàng năm*** (sau khi kết thúc năm học) để đảm bảo việc xét khen thưởng đúng theo thời gian quy định.
2. Đối với những trường hợp đặc biệt, cơ quan Thường trực Hội đồng xin ý kiến Chủ tịch Hội đồng xem xét quyết định.

Điều 15. Trình tự xét, công nhận

1. Trình tự xét
 - a) Bước 1: Cơ quan Thường trực Hội đồng tiếp nhận hồ sơ đề nghị công nhận sáng kiến, đề tài;

b) Bước 2: Cơ quan Thường trực Hội đồng tổng hợp, phân loại, rà soát, thẩm định sơ bộ hình thức, nội dung sáng kiến, đề tài;

c) Bước 3: Họp Hội đồng đánh giá hoặc gửi hồ sơ sáng kiến, đề tài (bằng phiếu) của các cá nhân đủ điều kiện để các thành viên Hội đồng xem xét và có ý kiến; Cơ quan Thường trực Hội đồng tham mưu Chủ tịch Hội đồng mời các chuyên gia có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ (nếu có) để tham gia cùng với Hội đồng khi cần thiết;

d) Bước 4: Cơ quan Thường trực Hội đồng tổng hợp ý kiến của các thành viên và hoàn chỉnh Biên bản trình Chủ tịch Hội đồng xem xét, quyết định.

2. Quyết định công nhận

a) Cơ quan Thường trực căn cứ kết quả đánh giá hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ, tiến hành thủ tục, hoàn chỉnh hồ sơ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố ra quyết định công nhận;

b) Sáng kiến, đề tài khi được Hội đồng đánh giá, công nhận để làm căn cứ xét tặng các danh hiệu thi đua theo quy định.

Chương V **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

Điều 16. Tổ chức thực hiện

1. Giao Sở Nội vụ (qua Ban Thi đua - Khen thưởng) theo dõi, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương của thành phố triển khai thực hiện tốt Quy chế này. Trong quá trình thực hiện nếu có điểm nào chưa phù hợp hoặc cần bổ sung, các cơ quan, đơn vị phản ánh về Sở Nội vụ (qua Ban Thi đua - Khen thưởng) để tham mưu trình Chủ tịch Hội đồng xem xét và kịp thời điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp.

2. Căn cứ Quy chế này, các cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc thành phố ban hành quy chế phù hợp để triển khai thực hiện, gắn việc đánh giá, công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ gắn với công tác thi đua, khen thưởng hàng năm./.

Phụ lục
Mẫu văn bản áp dụng xét công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng
của sáng kiến; hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học,
đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-HĐSK ngày tháng 6 năm 2026
của Hội đồng sáng kiến thành phố)

STT	Mẫu	Nội dung
1	Mẫu số 01	Danh sách đề nghị công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ năm ...
2	Mẫu số 02	Bản mô tả sáng kiến

**TÊN CƠ QUAN, ĐƠN VỊ
ĐỀ NGHỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày....tháng....năm.....

DANH SÁCH

**ĐỀ NGHỊ CÔNG NHẬN HIỆU QUẢ ÁP DỤNG, KHẢ NĂNG NHÂN RỘNG
CỦA SÁNG KIẾN; HIỆU QUẢ ÁP DỤNG, PHẠM VI ẢNH HƯỞNG CỦA ĐỀ
TÀI KHOA HỌC, ĐỀ ÁN KHOA HỌC, CÔNG TRÌNH KHOA HỌC VÀ CÔNG
NGHỆ NĂM ...**

STT	Tên sáng kiến	Tên tác giả/đồng tác giả
	TÊN CƠ QUAN/ĐƠN VỊ	
1	Tên sáng kiến Y...	Ông Nguyễn Văn A, chức vụ, đơn vị công tác
2	Tên sáng kiến Z...	- Ông Trần Văn B, chức vụ, đơn vị công tác; - Bà Nguyễn Thị C, chức vụ, đơn vị công tác

TÊN CƠ QUAN, ĐƠN VỊ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN MÔ TẢ SÁNG KIẾN

Kính gửi: Hội đồng Sáng kiến thành phố Cần Thơ

1. Tên sáng kiến:

2. Quyết định số:/.....ngày.... tháng...năm...của....(Quyết định công nhận hoặc giấy chứng nhận sáng kiến, đề tài của cơ sở có thẩm quyền công nhận)

3. Tác giả sáng kiến

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Chức vụ, đơn vị công tác	Trình độ chuyên môn ¹

4. Chủ đầu tư tạo ra sáng kiến (nếu có):.....

5. Thời điểm sáng kiến được áp dụng:.....

6. Nội dung sáng kiến

Mô tả ngắn gọn, đầy đủ các bước thực hiện sáng kiến (theo trình tự thời gian) cũng như các điều kiện cần thiết để áp dụng sáng kiến và kết quả đạt được (có thể sử dụng hình ảnh minh họa làm rõ hơn nội dung, kết quả của sáng kiến).

7. Tính hiệu quả²

- Hiệu quả kinh tế:.....

- Lợi ích xã hội:.....

8. Khả năng nhân rộng, phạm vi ảnh hưởng³

- *Nêu rõ phạm vi áp dụng của sáng kiến ở các cơ quan, đơn vị nào?*

- *Điều kiện áp dụng?*

- *Được triển khai, nhân rộng?*

Tôi (chúng tôi) xin cam đoan mọi thông tin nêu trên là trung thực, đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

**XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN,
ĐƠN VỊ ĐỀ NGHỊ**

....., ngày ... tháng... năm

Tác giả sáng kiến⁴

(Ký và ghi rõ họ tên)

¹ Cử nhân Ngữ văn, Kỹ sư Công nghệ thông tin, Thạc sĩ Kinh tế,...

² Trình bày theo các nội dung tại khoản 1 Điều 6 Quy chế này

³ Trình bày theo các nội dung tại khoản 2 Điều 6 Quy chế này

⁴ Tác giả, người chủ trì (đồng tác giả).